

Nhà nhập khẩu:

CÔNG TY CỔ PHẦN CASPER SE

Thương nhân chịu trách nhiệm về sản phẩm và phân phối:

CÔNG TY CỔ PHẦN CASPER VIỆT NAM

Miền Bắc:

Tầng 7, Tòa Leadvisors Tower,
Số 643 đường Phạm Văn Đồng,
P. Cổ Nhuế 1, Q. Bắc Từ Liêm,
TP. Hà Nội.

Miền Trung:

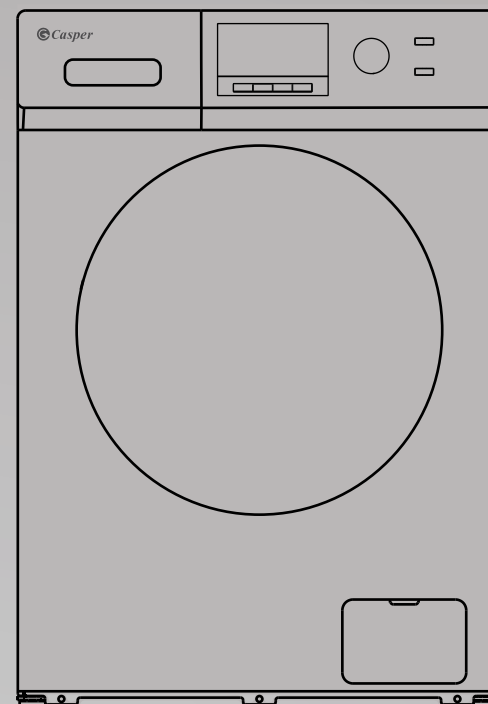
Tầng 10 Tòa nhà Indochina,
74 Bạch Đằng, Phường Hải
Châu 1, TP. Đà Nẵng.

Miền Nam:

Tầng 8, Tòa An Phú Plaza,
117-119 Lý Chính Thắng,
P. Võ Thị Sáu, Q. 3, TP.
Hồ Chí Minh.

Website: www.casper-electric.com
Careline: 1800.6644 (miễn phí)

A PRODUCT MANUFACTURED UNDER STANDARDS OF **CASPER ELECTRIC(THAILAND) CO.,LTD**
Level 12, Bhiraj Building At BITEC, 4345 Sukhumvit, Bangna Dist, Bangkok 10260, Thailand



SÁCH HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG MÁY GIẶT CỬA TRƯỚC MODEL: WF-95VG5 / WF-105VG5

CHÚ Ý QUAN TRỌNG

Chúng tôi khuyên bạn nên đọc kỹ quyền sách hướng dẫn này trước khi kích hoạt bảo hành, sử dụng và vận hành thiết bị.

Bạn nên giữ cuốn Sách hướng dẫn sử dụng và bảo hành này để tham khảo trong quá trình sử dụng.

* Sử dụng cho model đi kèm tương ứng trong bộ đóng gói sản phẩm

* Hình ảnh có thể khác biệt so với sản phẩm thực tế.

Khi bạn cần hỗ trợ, hãy liên hệ với chúng tôi:

 **1 8 0 0 6 6 4 4**

Chú ý: Các chỉ dẫn trong sách Hướng dẫn sử dụng nhằm mục đích minh họa. Sản phẩm bạn đang sử dụng có thể khác biệt một đôi chút, hãy tham khảo trên hình ảnh sản phẩm thực tế. Những chỉ dẫn có thể thay đổi mà không có bất kỳ thông báo nào khác.

MỤC LỤC

1. Hướng dẫn bảo hành.....	3
2. Thông tin cảnh báo và an toàn.....	4
3. Mô tả sản phẩm.....	7
4. Hướng dẫn lắp đặt.....	8
5. Vận hành máy giặt.....	11
6. Vệ sinh và bảo dưỡng.....	18
7. Xử lý sự cố.....	20
8. Thông số kỹ thuật	22

Hướng dẫn bảo hành

Casper Vietnam, JSC ("Casper") xin chân thành cảm ơn Quý khách hàng đã tin dùng và đồng hành cùng sản phẩm mang nhãn hiệu Casper được sản xuất tại nhà máy TCL Home Appliances (HeFei)Co.,Ltd

Địa chỉ: No.10, Yunhu Road, Economic Development Zone, Hefei City, China

Nhằm mục đích nâng cao chất lượng dịch vụ sau bán hàng và đảm bảo quyền lợi cho khách hàng sử dụng sản phẩm, Casper xin gửi tới Quý khách hàng hướng dẫn bảo hành các sản phẩm mang thương hiệu Casper tại Việt Nam như sau:

TRA CỨU BẢO HÀNH:

⚠ Lưu ý quan trọng

BẢO HÀNH ĐIỆN TỬ THAY THẾ PHIẾU BẢO HÀNH GIẤY

• Để đảm bảo quyền lợi bảo hành sản phẩm theo chính sách công bố của Casper, Quý Khách hàng vui lòng tham khảo thông tin tra cứu bảo hành điện tử ngay khi mua sản phẩm hoặc Quý khách tự đăng ký theo cách sau đây:

Cách 1: Đăng ký qua web chính thức của Casper

Quý khách truy cập trang website:

<https://tracuubaohanh.casper-electric.com/> hoặc quét mã QR trên bao bì/ tài liệu đi kèm để đăng ký theo hướng dẫn.

Cách 2: Đăng ký qua Tổng đài Chăm sóc Khách hàng (CSKH) miễn phí 24/7 1800.6644

Trong trường hợp cần được hỗ trợ, Quý khách vui lòng liên hệ tổng đài 1800.6644 để được hỗ trợ.

• Quý khách hàng vui lòng tham khảo thông tin về chính sách bảo hành mới nhất của sản phẩm trên website chính hãng:

<https://tracuubaohanh.casper-electric.com/>

Hoặc quét mã QR dưới đây:



Thông tin cảnh báo và an toàn

- Người dùng cần tuân thủ thông tin trong sách hướng dẫn này để giảm thiểu nguy cơ cháy nổ, điện giật hoặc để ngăn ngừa thiệt hại tài sản, thương tích cá nhân hoặc tử vong.
- Thiết bị này không nhằm mục đích sử dụng cho người (kể cả trẻ em) bị suy giảm khả năng thể chất, giác quan hoặc tinh thần hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức trừ khi họ có được sự giám sát hoặc hướng dẫn về việc sử dụng thiết bị bởi một người chịu trách nhiệm về sự an toàn của chúng.
- Trẻ em phải được giám sát để đảm bảo rằng chúng không chơi đùa với thiết bị này, hoặc sử dụng không đúng cách.
- Nếu dây nguồn bị hư hỏng, nó phải được thay thế bởi nhà sản xuất, đại lý dịch vụ hoặc những người có đủ năng lực để tránh gây nguy hiểm.
- Sử dụng các bộ ống đi kèm thiết bị và không được sử dụng lại các bộ ống cũ.
- Thiết bị này được thiết kế để sử dụng trong gia đình và các môi trường tương tự như:
 - + Khu vực bếp của nhân viên trong cửa hàng, văn phòng và các môi trường làm việc khác.
 - + Nhà, trang trại;
 - + Khách sạn, nhà nghỉ và các môi trường dân cư khác;
 - + Các khu vực sinh hoạt chung trong các dãy căn hộ hoặc trong các tiệm giặt là nhỏ.

⚠ Cảnh báo

Biểu tượng này là một tình huống nguy hiểm tiềm ẩn có thể dẫn đến tử vong hoặc thương tích nghiêm trọng.

⚠ Thận trọng

Biểu tượng này là một tình huống nguy hiểm tiềm ẩn có thể dẫn đến hư hỏng thiết bị, ảnh hưởng đến môi trường hoặc gây thương tích.

📌 Chú ý

Biểu tượng này là một tình huống nguy hiểm tiềm ẩn có thể dẫn đến thương tích nhẹ.

■ Nguy cơ điện giật

- Thiết bị này chỉ sử dụng trong nhà.
- Không đặt máy giặt ở nơi ẩm ướt.
- Không được đưa tay vào lồng giặt khi đang vắt.
- Nếu lồng giặt vắt không dừng trong vòng 15 giây sau khi mở nắp, vui lòng ngừng sử dụng máy giặt và liên hệ với trung tâm bảo hành để sửa chữa.
- Trước khi bảo trì thiết bị, rút thiết bị ra khỏi nguồn điện.
- Luôn rút phích cắm của máy và tắt nguồn cấp nước sau khi sử dụng.
- Để đảm bảo an toàn cho bạn, phích cắm điện phải được cắm vào một ổ cắm ba cực nổi đất. Kiểm tra cẩn thận và đảm bảo ổ cắm được nối đất đúng cách và chắc chắn.
- Đảm bảo rằng các thiết bị được lắp đặt bởi kỹ thuật viên có chuyên môn theo hướng dẫn của nhà sản xuất và các quy định an toàn của địa phương.

■ Nguy cơ đối với trẻ em

- Thiết bị này có thể được sử dụng bởi trẻ em từ 8 tuổi trở lên và người khuyết tật, suy giảm giác quan hoặc tâm thần hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức, nếu họ được giám sát bởi người có năng lực chịu trách nhiệm. Trẻ em không được đùa nghịch với thiết bị này, không để trẻ em thực hiện việc vệ sinh khi không có người giám sát.
- Máy có thể rất nóng trong quá trình hoạt động, không để trẻ em và vật nuôi lại gần khi đang vận hành.

■ Nguy cơ nổ

- Không cho đồ bị dính xăng, benzen hoặc cồn vào thiết bị và giữ các loại vật liệu xăng, benzen hoặc cồn này tránh xa máy giặt, để tránh xảy ra cháy nổ.
- Trước khi giặt bằng máy nên giặt bằng tay trước.

■ Lưu ý quan trọng khi lắp đặt sản phẩm

- Máy giặt này chỉ sử dụng trong nhà.
- Đảm bảo các lỗ thông hơi không bị che chắn.
- Máy giặt không được lắp đặt trong phòng tắm hoặc phòng ẩm ướt cũng như trong phòng có khí dễ nổ.
- Tháo tất cả các vật liệu đóng gói và chốt định vị trước khi sử dụng thiết bị.
- Máy giặt chỉ có van đầu vào duy nhất có thể được kết nối với nguồn cấp nước lạnh. Sản phẩm có van đầu vào đôi nên được kết nối chính xác với nguồn cấp nước nóng và nước lạnh.
- Chỉ cắm dây nguồn sau khi lắp đặt.

■ Nguy cơ làm hỏng thiết bị

- Sản phẩm của bạn chỉ sử dụng trong gia đình và chỉ được thiết kế cho các loại vải dệt thích hợp cho việc giặt máy.
- Không treo hoặc tì tay lên cửa lồng giặt.
- Các lưu ý trong quá trình xử lý máy:
 1. Bu lông phải được lắp đặt bởi người có chuyên môn.
 2. Nước tích tụ phải được xả ra khỏi máy.
 3. Xử lý máy cẩn thận, không được nắm/giữ các bộ phận nhô ra trên máy khi đang nâng. Không được sử dụng cửa máy làm vị trí cầm nắm trong quá trình vận chuyển.
 4. Thiết bị nặng, cẩn thận khi vận chuyển.
- Vui lòng không đóng cửa với lực quá mạnh.
- Cắm giặt thảm.

■ Vận hành và bảo dưỡng

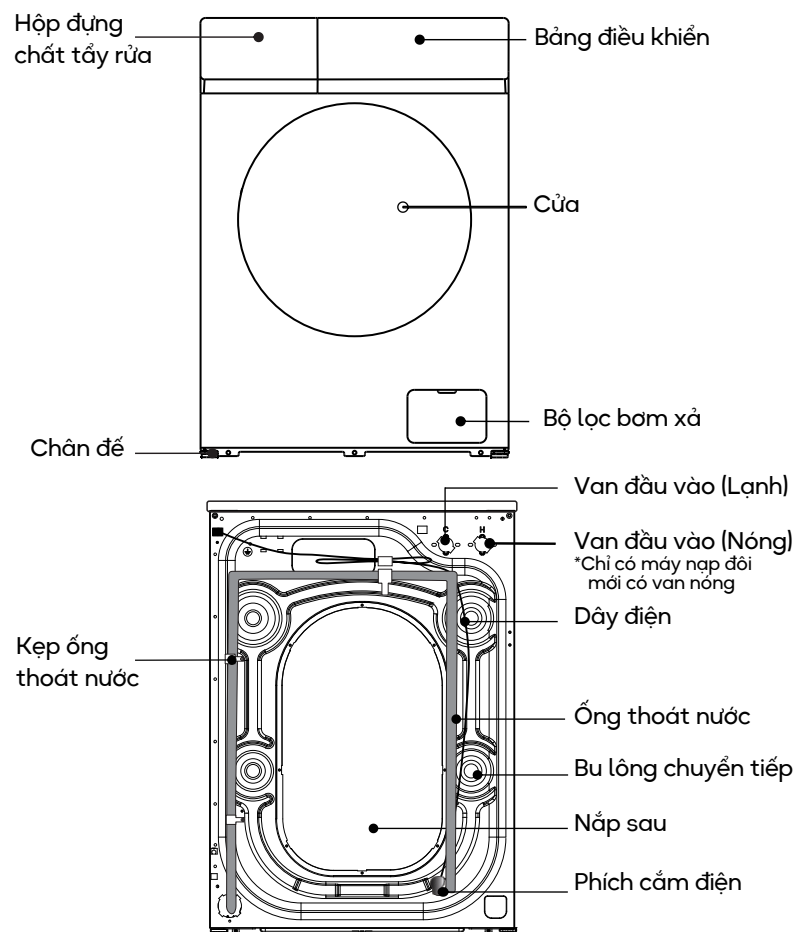
- Trước khi giặt quần áo lần đầu tiên, sản phẩm phải được vận hành hoàn thành một chu trình giặt mà không có quần áo bên trong.
- Các dung môi dễ cháy nổ hoặc độc hại đều bị cấm: xăng và rượu,... không được sử dụng làm chất tẩy rửa. Vui lòng chỉ chọn chất tẩy rửa phù hợp cho giặt máy.
- Lấy đồ vật ra khỏi túi quần, áo trước khi giặt. Các vật sắc nhọn và cứng như đồng xu, trâm cài, đinh, vít hoặc đá, v.v. có thể gây hư hỏng nghiêm trọng cho máy này.
- Vui lòng kiểm tra xem nước bên trong lồng giặt đã được xả hết chưa trước khi mở cửa lồng giặt. Vui lòng không mở cửa khi đang có nước.
- Cẩn thận bỏng khi sản phẩm xả nước giặt nóng.
- Không được đổ nước bằng tay trong khi giặt.
- Sau khi chương trình hoàn thành, vui lòng đợi 2 phút để mở cửa.
- Việc sửa chữa chỉ được thực hiện bởi nhà sản xuất, đại lý dịch vụ của hãng hoặc những người có trình độ tương tự để tránh một mối nguy hiểm. Các nhà sản xuất sẽ không chịu trách nhiệm về những thiệt hại do sự can thiệp của những người không có thẩm quyền.

■ Bao bì, thiết bị cũ



Biểu tượng này chỉ ra rằng sản phẩm này không nên được loại bỏ cùng với các chất thải sinh hoạt khác. Vui lòng sử dụng hệ thống thu gom hoặc liên hệ với nhà bán lẻ nơi mua sản phẩm. Sản phẩm có thể được tái chế để an toàn với môi trường.

Mô tả sản phẩm



Ống đầu vào nước lạnh x1	Ống đầu vào nước nóng x1	Nắp chắn vít x4	Giá đỡ ống xả x1	Tấm chắn chuột

Hướng dẫn lắp đặt



Chú ý

Chúng tôi khuyến nghị máy giặt mới của bạn nên được lắp đặt bởi kỹ thuật viên có trình độ. Nếu bạn cảm thấy mình có đủ kỹ năng để lắp đặt máy giặt, vui lòng đọc kỹ hướng dẫn lắp đặt trước khi lắp đặt.

■ Mở thùng máy giặt

- Bạn cần có các công cụ sau để giúp bạn lắp đặt máy giặt: kéo, kim, găng tay, cờ lê, tua vít tiêu chuẩn.
- Mở thùng máy giặt của bạn ra và kiểm tra xem có hư hỏng gì trong quá trình vận chuyển không. Ngoài ra, hãy đảm bảo rằng tất cả các phụ kiện trong túi đính kèm đều được nhận. Nếu có bất kỳ hư hỏng nào đối với máy giặt trong quá trình vận chuyển hoặc bất kỳ bộ phận nào bị thiếu hoặc hư hỏng, vui lòng liên hệ ngay với đại lý. Nếu máy giặt của bạn không có van đầu vào nước nóng nghĩa là bạn không có ống cấp nước nóng.

■ Chọn vị trí

Trước khi lắp đặt máy giặt, phải chọn vị trí có đặc điểm như sau:

- Bề mặt cứng, khô và bằng phẳng (nếu không bằng phẳng, vui lòng làm cho nó bằng phẳng bằng cách tham khảo mục **Điều chỉnh cân bằng máy giặt (Trang 9)**.
- Tránh ánh nắng trực tiếp.
- Đủ thông gió.
- Nhiệt độ môi trường xung quanh phải nằm trong khoảng 0-40°C.
- Độ ẩm môi trường xung quanh phải dưới 95% (Khi nhiệt độ là 25°C).
- Giữ xa các nguồn nhiệt như than hoặc khí đốt, đảm bảo rằng máy giặt không đứng trên dây nguồn, không lắp đặt máy giặt trên sàn trải thảm.

■ Tháo chốt định vị

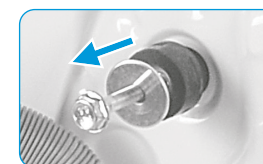


Cảnh báo

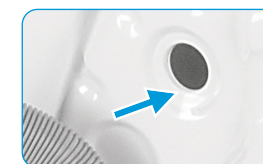
Bạn phải tháo các chốt định vị ở mặt sau của máy giặt trước khi sử dụng sản phẩm.



Nới lỏng 4 chốt định vị bằng cờ lê.



Tháo chốt bao gồm cả các bộ phận cao su và giữ lại để dùng trong tương lai.

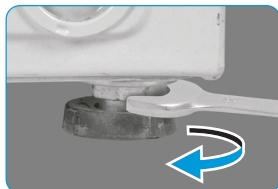


Đóng các lỗ bằng các nắp chắn vít

■ Điều chỉnh cân bằng máy giặt:

⚠ Cảnh báo

Các đai ốc khóa trên cả bốn chân phải được vặn chặt vào thân máy.



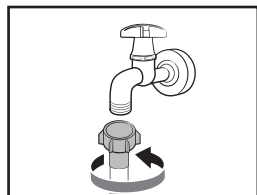
1. Nới lỏng đai ốc khóa.
2. Xoay chân máy cho đến khi chạm sàn.
3. Điều chỉnh chân máy và khóa đai ốc bằng cờ lê, đảm bảo máy được cân bằng và ổn định.

■ Kết nối ống cấp nước:

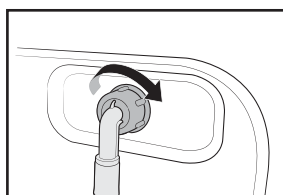
📌 Chú ý

Ống nước được cung cấp có thể khác nhau tùy theo kiểu máy. Hãy làm theo hướng dẫn theo ống nước được cung cấp.

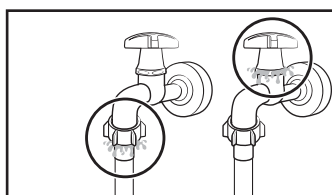
• Kết nối với vòi nước có ren



1. Nối ống nước với vòi nước, sau đó xoay đầu nối theo chiều kim đồng hồ như minh họa.

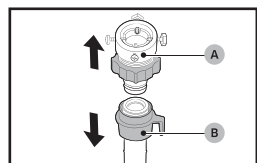


2. Nối đầu còn lại của ống nước với van cấp nước ở phía sau máy giặt, xoay ống theo chiều kim đồng hồ để siết chặt.

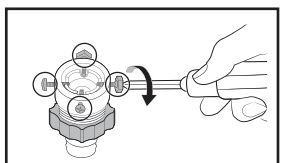


3. Mở vòi nước và kiểm tra xem có rò rỉ nào xung quanh các khu vực kết nối không. Nếu có rò rỉ nước, hãy lặp lại các bước trên.

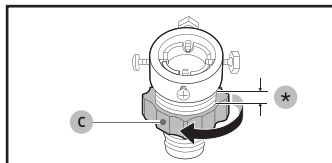
• Kết nối với vòi nước không có ren



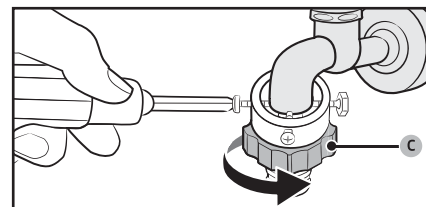
1. Tháo bộ chuyển đổi (A) khỏi ống nước (B).



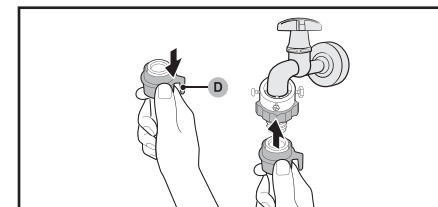
2. Sử dụng tước nở vít để nới lỏng bốn ốc vít trên bộ chuyển đổi.



3. Giữ bộ chuyển đổi và xoay phần (C) theo hướng mũi tên để nới lỏng nó thêm 5mm(*).



4. Lắp bộ chuyển đổi vào vòi nước, sau đó siết chặt các vít trong khi nhấc bộ chuyển đổi lên.
5. Xoay phần (C) theo hướng mũi tên để siết chặt



6. Trong khi kéo phần (D) trên ống nước xuống, hãy nối ống nước với bộ chuyển đổi. Sau đó, thả phần (D), ống vừa với bộ chuyển đổi với âm thanh click.
7. Để hoàn tất việc kết nối ống nước, hãy xem phần 2 và 3 trên phần "Kết nối với vòi nước có ren".

📌 Chú ý

Kiểm tra xem các kết nối có chặt hay không.

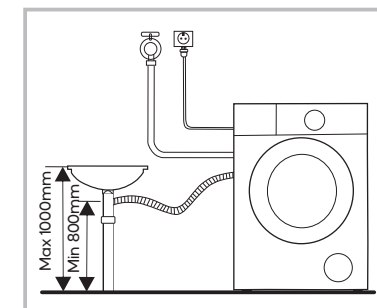
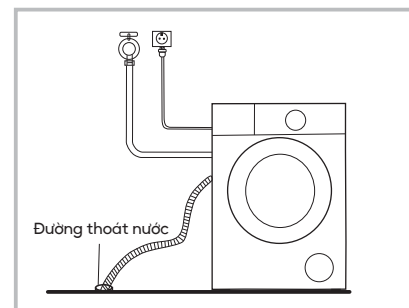
■ Lắp đặt ống thoát nước

⚠ Cảnh báo

- Không vặn, xoắn ống thoát nước.
- Đặt ống thoát nước đúng cách, nếu không hư hỏng có thể dẫn đến rò rỉ nước.

Có hai cách để đặt đầu ống thoát nước:

1. Đặt vào lỗ thoát nước.
2. Kết nối với đường ống thoát nước nhánh của đường thoát nước.



Vận hành máy giặt

■ Chuẩn bị trước khi giặt

⚠ Thận trọng

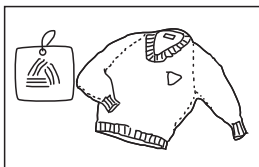
- Trước khi giặt, hãy đảm bảo rằng máy giặt đã được lắp đặt đúng cách.
- Trước khi giặt quần áo lần đầu tiên, bạn phải chạy một chu trình hoàn chỉnh mà không có quần áo, để làm điều này:

1. Kết nối nguồn điện và nước.
2. Cho một ít chất tẩy rửa (khoảng 10g) vào ngăn kéo và đóng lại.
3. Nhấn nút **Bật/Tắt**.
4. Xoay núm vặn về vị trí **Đồ cotton**.
5. Nhấn nút **Khởi động/Dừng**.

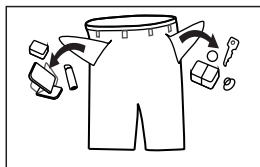
Thao tác này sẽ loại bỏ hết nước còn sót lại trong quá trình chạy thử của nhà sản xuất.

■ Trước mỗi lần giặt:

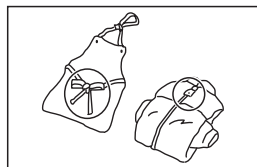
- Nhiệt độ môi trường xung quanh của máy giặt phải là 5–40°C. Nếu sử dụng dưới 0°C, van cấp nước và hệ thống thoát nước có thể bị hỏng. Nếu máy được lắp đặt trong điều kiện đóng băng, nên chuyển máy về nhiệt độ môi trường bình thường để đảm bảo ống cấp nước và ống thoát nước có thể rã băng trước khi sử dụng.
- Vui lòng kiểm tra tem nhãn trên đồ giặt của bạn và hướng dẫn sử dụng nước giặt trước khi giặt. Sử dụng nước giặt không tạo bọt hoặc tạo ít bọt phù hợp với việc giặt máy đúng cách.



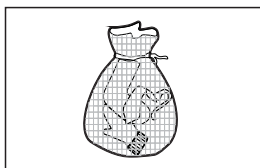
Kiểm tra tem nhãn trên quần áo.



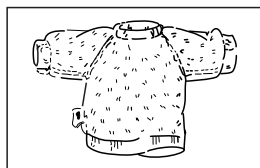
Lấy tất cả đồ vật ra khỏi túi.



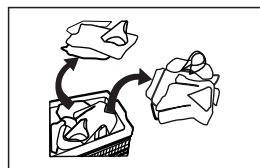
Buộc các dây vải dài và thắt lưng lại với nhau, kéo khóa và cúc áo.



Cho những món đồ nhỏ vào túi giặt.



Lộn vải dễ xoắn và dài từ trong ra ngoài.



Phân loại đồ giặt theo màu sắc, kiểu dáng, chất liệu.

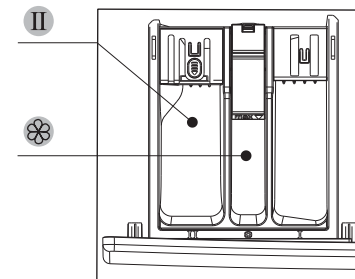
■ Ngăn đựng chất tẩy rửa

1. Trượt mở ngăn đựng chất tẩy rửa.

2. Thêm đủ chất tẩy rửa vào ngăn giặt chính II

3. Cho nước xả vải vào ngăn

4. Đóng ngăn đựng chất tẩy rửa.



⚠ Thận trọng

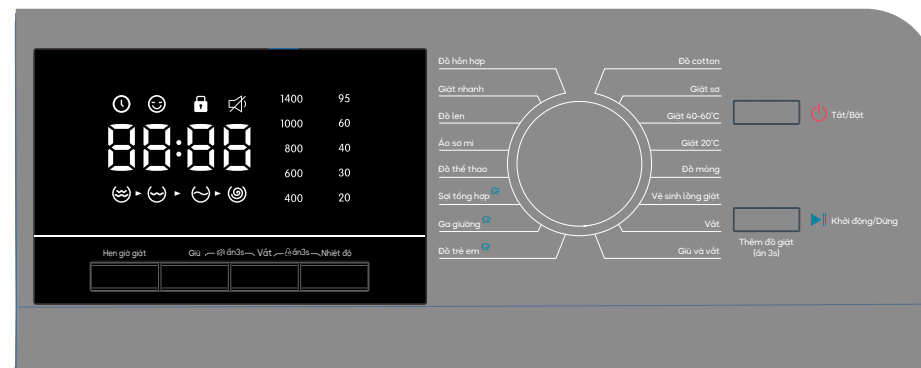
- Không mở ngăn đựng bột giặt khi máy giặt đang hoạt động.
- Chọn loại bột giặt phù hợp với các nhiệt độ giặt khác nhau để đạt hiệu quả giặt tốt nhất, tốn ít nước và năng lượng hơn.
- Để tránh tắc nghẽn ngăn, các chất đậm đặc hoặc có nồng độ cao (chất làm mềm vải hoặc chất tẩy rửa) phải được pha loãng với nước trước khi sử dụng.
- Không đổ bột giặt vào ngăn đựng chất lỏng

■ Khuyến nghị về chất tẩy rửa

Loại chất tẩy rửa	Chế độ giặt	Nhiệt độ giặt	Loại đồ giặt
Chất tẩy rửa nặng với chất tẩy trắng và chất làm sáng quang học.	Đồ Cotton, Giặt 40–60°C	40/60	Đồ giặt trắng làm từ vải cotton hoặc vải lanh chống đun sôi.
Chất tẩy màu không có chất tẩy trắng và chất làm sáng quang học.	Đồ Cotton	20/40	Đồ giặt màu, làm từ bông hoặc vải lanh.
Màu hoặc chất tẩy nhẹ không có chất làm sáng quang học.	Đồ Cotton, Vải sợi tổng hợp	20/40	Đồ giặt màu, làm từ vật liệu tổng hợp.
Chất tẩy rửa nhẹ.	Vải sợi tổng hợp.	20/40	Dệt may mỏng, lụa.
Chất tẩy len đặc biệt.	Len	20/40	Vải len

- Có thể pha loãng bột giặt hoặc phụ gia cứng hoặc mềm trong nước trước khi đổ vào bộ phân phối chất tẩy rửa, để tránh ống đầu vào của lồng giặt bị tắc và do đó gây ra tràn nước.
- Hãy chọn loại chất tẩy rửa phù hợp để có được hiệu suất giặt tối đa, tiết kiệm nước và năng lượng.
- Để đạt được kết quả làm sạch tốt nhất nên sử dụng một lượng chất tẩy rửa phù hợp.
- Giảm lượng bột giặt nếu lồng giặt không hoàn toàn đầy quần áo.
- Điều chỉnh lượng chất tẩy rửa phù hợp với độ cứng của nước.
- Lượng chất tẩy rửa tùy theo mức độ bẩn của đồ giặt, quần áo ít bẩn thì cần ít chất tẩy hơn.
- Đối với chất tẩy rửa có nồng độ cao, cần định lượng một cách đặc biệt chính xác.
- Dưới đây là dấu hiệu của việc dùng quá nhiều chất tẩy rửa:
 - + Nhiều bọt
 - + Hiệu quả giặt và xả kém
- Dưới đây là dấu hiệu của việc sử dụng thiếu chất tẩy rửa:
 - + Đồ giặt chuyển sang màu xám
 - + Tích tụ cặn vôi trên lồng giặt, gioăng cửa hoặc đồ giặt

■ Bảng điều khiển



📌 Ghi chú

Bảng điều khiển chỉ mang tính tham khảo, việc hiển thị các thông số tốc độ và nhiệt độ thực tế phải tuân theo sản phẩm thực tế.

- Nhấn nút **🔌 Tắt/Bật** để bật máy giặt.
- Xoay núm vặn để chọn một chu trình.
- Thay đổi cài đặt chu trình (Nhiệt độ, số vòng vắt, v.v.) nếu cần.
- Đặt **Hẹn giờ giặt** nếu bạn muốn kết thúc chu trình giặt vào thời gian mong muốn.
- Nhấn **▶|| Khởi động/Dừng** để thay đổi chu kỳ trong quá trình hoạt động.
- Nhấn **▶|| Khởi động/Dừng** để dừng hoạt động.
- Chọn một chu trình khác.
- Nhấn lại **▶|| Khởi động/Dừng** để bắt đầu chu kỳ mới.

🕒 Hẹn giờ giặt

- Bạn có thể cài đặt máy giặt tự động hoàn tất chu trình giặt sau một khoảng thời gian (dao động 3 đến 24 giờ). Giờ hiển thị cho biết thời gian giặt sẽ kết thúc.
1. Chọn một chu trình, sau đó thay đổi cài đặt chu trình nếu cần thiết.
 2. Nhấn **Hẹn giờ giặt** nhiều lần cho đến khi đúng thời gian mong muốn kết thúc.
 3. Nhấn **▶|| Khởi động/Dừng**, đèn báo tương ứng sẽ bật khi đồng hồ đang chạy.
 4. Để hủy chế độ Hẹn giờ giặt, hãy khởi động lại máy giặt bằng cách nhấn **🔌 Bật/Tắt**.

🌫 Biểu tượng giặt hơi nước

Chế độ giặt hơi nước được cài đặt cho 3 chương trình: Sợi tổng hợp, giặt ga giường và đồ trẻ em.

Khóa trẻ em

- Để ngăn ngừa tai nạn cho trẻ em, Khóa trẻ em dùng để khóa tất cả các nút ngoại trừ nút **Bật/Tắt**.
- Để kích hoạt hoặc hủy chức năng này, hãy nhấn và giữ đồng thời nút **Vắt** và **Nhiệt độ** trong 3 giây.
- Khi Khóa trẻ em được kích hoạt, đèn báo  sẽ sáng lên.

Tắt âm báo

- Có thể bật hoặc tắt âm thanh của các chu trình giặt và tất cả các nút khác.
- Để bật hoặc tắt âm thanh, nhấn và giữ đồng thời "Giữ" và "Vắt" trong 3 giây, khi âm thanh tắt, đèn  sẽ sáng.

Khóa cửa

- Khi cửa không đóng hoặc khóa bình thường, biểu tượng không sáng.
- Khi khóa cửa, biểu tượng  luôn sáng.

Thêm đồ giặt

- Nhấn và giữ nút **▶|| Khởi động/Dừng** trong 3 giây.
- Sau khi khóa cửa mở, có thể thêm đồ giặt vào máy giặt.

■ Chương trình

- **Đồ hỗn hợp:** Dành cho tải hỗn hợp bao gồm bông và sợi tổng hợp.
- **Giặt nhanh:** Đối với quần áo bẩn nhẹ dưới 2,0 kg mà bạn muốn giặt nhanh.
- **Đồ len:** Chu trình giặt len có tính năng ủ và ngâm nhẹ nhàng để bảo vệ sợi len khỏi bị co/méo (nên sử dụng chất tẩy rửa trung tính).
- **Áo sơ mi:** Bạn có thể chọn chu trình này để giặt áo sơ mi làm từ vải cotton, vải lanh, sợi tổng hợp hoặc vải sợi pha.
- **Đồ thể thao:** Chu trình này được áp dụng để giặt quần áo thể thao.
- **Sợi tổng hợp:** Dành cho đồ bẩn nhiều, thời gian hoạt động dài hơn các chu trình khác.
- **Giặt ga giường:** Chu trình này phù hợp để giặt quần áo nặng: Quần jean, ga giường,...
- **Đồ trẻ em:** Có tính năng giặt ở nhiệt độ cao, có hơi nước giúp loại bỏ chất tẩy rửa còn lại một cách hiệu quả.
- **Đồ cotton:** Dùng cho vải cotton, khăn trải giường, khăn trải bàn, đồ lót, khăn tắm hoặc áo sơ mi. Thời gian giặt và số lần giữ được tự động điều chỉnh theo khối lượng giặt.
- **Giặt sơ:** Thêm chu trình giặt sơ bộ trước khi bắt đầu chu trình Cotton.
- **Giặt 40-60°C:** Để làm sạch các đồ cotton bẩn ở nhiệt độ 40°C hoặc 60°C trong cùng một chu trình, chu trình này được đặt làm mặc định.
- **Giặt 20°C:** Dùng để giặt một số quần áo mỏng, nhiệt độ chỉ có thể chọn 20°C để bảo vệ quần áo.
- **Đồ mỏng:** Dành cho các loại vải mỏng, áo lót, đồ lót (lụa). Để có hiệu suất tốt nhất, hãy sử dụng chất tẩy rửa dạng lỏng.
- **Vệ sinh lồng giặt:** Vệ sinh lồng giặt bằng cách loại bỏ bụi bẩn và vi khuẩn ra khỏi lồng giặt (Cần đảm bảo không có đồ trong máy giặt). Không sử dụng chất tẩy rửa để vệ sinh lồng giặt.
- **Vắt:** Có quy trình vắt bổ sung để loại bỏ độ ẩm khỏi đồ giặt một cách hiệu quả.
- **Giũ và Vắt:** Có quy trình xả bổ sung sau khi cho nước xả vải vào đồ giặt.

■ Bảng quy trình giặt

- Hiệu quả và hiệu suất giặt được quyết định bởi chất lượng bột giặt đã sử dụng, chỉ sử dụng bột giặt đã được phê duyệt để giặt bằng máy.
- Nếu cần sử dụng chất tẩy rửa cụ thể, ví dụ: đối với vải sợi tổng hợp và vải len, hãy luôn lưu ý đến khuyến nghị của nhà sản xuất chất tẩy rửa.
- Không sử dụng các chất giặt khô như trichloroethylene và các sản phẩm tương tự, hãy chọn chất tẩy rửa tốt nhất.

Chương trình giặt	Tải trọng tối đa (Kg)		Loại chất tẩy rửa		
	9,5	10,5	Phổ thông	Đặc biệt	Nước xả vải
Đồ hỗn hợp	4	5	L/P	-	O
Giặt nhanh	2	2	L/P	-	O
Đồ len	2	2	L/P	L/P	-
Áo sơ mi	3	4	L/P	L	O
Đồ thể thao	3	4	L/P	-	O
Vải sợi tổng hợp	9,5	10,5	L/P	-	O
Chăn ga	6	8	L/P	L/P	O
Đồ trẻ em	4	5	L/P	L/P	O
Đồ cotton	9,5	10,5	L/P	-	O
Giặt sơ	6	8	L/P	-	O
Giặt 40-60	9,5	10,5	L/P	-	O
Giặt 20°C	4	5	L/P	-	O
Đồ lót	4	5	-	L/P	-
Vệ sinh lồng giặt	0	0	-	-	-
Vắt	9,5	10,5	-	-	-
Giũ + Vắt	9,5	10,5	-	-	O

· L = gel /nước giặt; P = Bột giặt; O = tùy chọn; - = Không

· Nếu sử dụng chất tẩy rửa dạng lỏng, không nên kích hoạt Hẹn giờ giặt. Chúng tôi khuyến nghị sử dụng: Bột giặt 20°C đến 95°C; Chất tẩy len 20°C đến 40°C;

*Chỉ chọn nhiệt độ giặt 95°C cho các yêu cầu vệ sinh đặc biệt.

** Tải trọng giặt tối đa là mức khuyến nghị của nhà sản xuất, người sử dụng có thể thay đổi tùy vào nhu cầu thực tế.

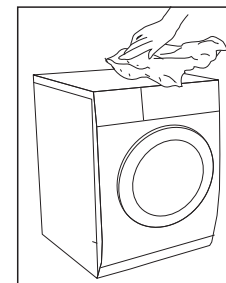
Vệ sinh và bảo dưỡng

⚠ Cảnh báo

Luôn rút phích cắm của thiết bị và đóng vòi nước trước khi vệ sinh và bảo dưỡng.

■ Vệ sinh thân máy

Bảo dưỡng máy giặt đúng cách có thể kéo dài tuổi thọ của máy. Bề mặt thân máy có thể được lau rửa bằng chất tẩy rửa pha loãng trung tính không mài mòn khi cần thiết. Không bao giờ sử dụng các vật dụng sắc nhọn để làm sạch thiết bị.



⚠ Thận trọng

Không bao giờ sử dụng chất ăn mòn hoặc chất ăn da, axit formic hoặc dung môi pha loãng, hoặc các chất tương tự như cồn hoặc các sản phẩm hóa học.

■ Vệ sinh lồng giặt

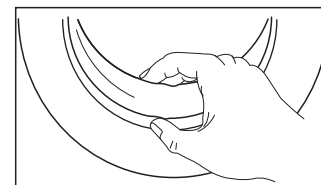
Bất kỳ vết gỉ sét nào do các vật dụng kim loại để lại bên trong lồng giặt phải được loại bỏ ngay lập tức bằng chất tẩy rửa không chứa clo. Không bao giờ sử dụng búi sắt để làm sạch lồng giặt.

📌 Chú ý

Không để đồ giặt trong lồng giặt trong khi vệ sinh lồng giặt.

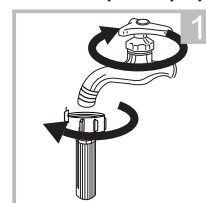
■ Làm sạch gioăng cửa và kính

- Lau kính và gioăng cao su sau mỗi lần giặt để loại bỏ xơ vải và vết bẩn. Nếu xơ vải tích tụ, nó có thể gây rò rỉ nước ra ngoài.
- Lấy tiền xu, cúc áo và các đồ vật khác ra khỏi gioăng cao su sau mỗi lần giặt.

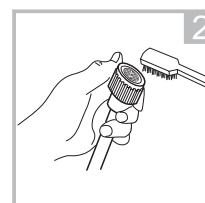


· Vệ sinh gioăng cửa và kính hàng tháng để đảm bảo thiết bị hoạt động bình thường.

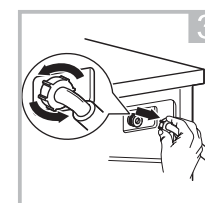
■ Làm sạch bộ lọc đầu vào



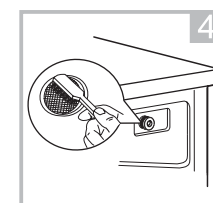
Đóng khóa và tháo ống cấp nước.



Làm sạch bộ lọc bằng bàn chải.



Tháo ống cấp nước khỏi mặt sau của máy, dùng kim kéo bộ lọc ra.



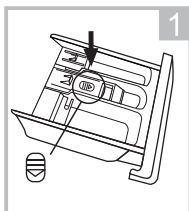
Sử dụng bàn chải để làm sạch bộ lọc.

📌 Chú ý

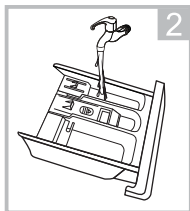
Dòng nước nhỏ dần là dấu hiệu cho thấy cần vệ sinh bộ lọc.

■ Làm sạch Ngăn chứa chất tẩy rửa

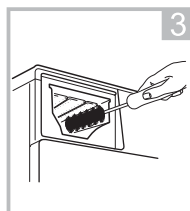
1. Nhấn nút [🔍] trên nắp ngăn chứa nước giặt và nước xả để lấy ra khỏi hốc, làm sạch bên trong hốc bằng bàn chải.
2. Nhấc nắp ngăn nước xả vải ra khỏi ngăn chứa và rửa cả hai bằng nước.
3. Lắp lại nắp hộp đựng nước xả vải và đẩy ngăn kéo trở lại hốc.



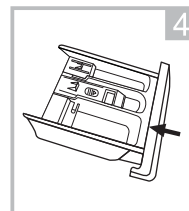
Nhấn nút để tháo ngăn chứa nước giặt, nước xả



Rửa ngăn chứa nước giặt, nước xả với nước



Làm sạch hốc bằng bàn chải mềm



Lắp lại ngăn chứa



Chú ý

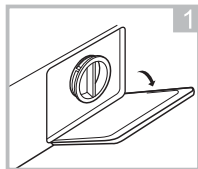
- Không sử dụng chất ăn mòn để làm sạch các bộ phận bằng nhựa.
- Làm sạch ngăn đựng chất tẩy rửa 3 tháng/1 lần để đảm bảo thiết bị hoạt động bình thường.

■ Vệ sinh Bộ lọc Bơm Xả

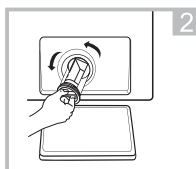


Cảnh báo

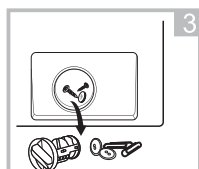
- Đảm bảo rằng máy đã hoàn thành chu trình giặt và không chứa quần áo khi vệ sinh bộ lọc bơm xả. Tắt và rút phích cắm trước khi vệ sinh bộ lọc bơm xả.
- Cẩn thận với nước nóng, để nước nguội tránh bị bỏng.
- Làm sạch bộ lọc định kỳ 3 tháng một lần để đảm bảo thiết bị hoạt động bình thường.



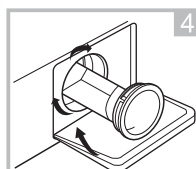
Mở nắp bên dưới



Mở bộ lọc bằng cách xoay ngược chiều kim đồng hồ



Loại bỏ vật không liên quan



Nắp lại bộ lọc và đóng nắp



Thận trọng

Đảm bảo rằng nắp ống thoát nước khẩn cấp và ống thoát nước khẩn cấp được lắp lại đúng cách, nếu không, nước có thể bị rò rỉ.

Xử lý sự cố

Bất cứ khi nào có sự cố với thiết bị, hãy kiểm tra xem bạn có thể giải quyết được không bằng cách thực hiện theo bảng bên dưới. Nếu sự cố vẫn tiếp diễn, vui lòng liên hệ với Trung tâm dịch vụ khách hàng Casper để được hướng dẫn.

Sự cố	Mục cần kiểm tra
Máy giặt không hoạt động	· Đóng lại cầu dao hoặc thay cầu chì, không tăng công suất cầu chì. Nếu sự cố là do quá tải mạch điện, hãy nhờ thợ điện có chuyên môn khắc phục.
Máy dính nước	· Thông thường, trong lần đầu sử dụng máy có thể sẽ dính một lượng nước nhỏ.
Không giặt	· Nếu mất điện hoặc cầu chì bị cháy. · Nếu điện áp nguồn quá thấp. · Nếu nước không đạt mức yêu cầu (máy sẽ không hoạt động trước khi đạt mức nước yêu cầu)
Không thể vận hành các phím	· Bạn có sử dụng chức năng "Khóa trẻ em" không? Nếu bạn muốn chọn chức năng khác sau khi bật nguồn, trước tiên hãy nhấn nút "bắt đầu/tạm dừng".
Không có nước chảy vào hoặc chảy chậm.	· Nếu vòi mở hoặc nguồn nước bị cắt? · Nếu màn chắn của van đầu vào bị bụi bẩn chặn lại, vòi hoặc ống cấp nước có bị đóng băng hay không. · Nếu bạn đã chọn chức năng "hẹn giờ"? · Nếu nút "Khởi động/Dừng" chưa được nhấn?
Tải quá ướt vào cuối chu kỳ.	· Hiệu ứng quay sẽ thay đổi tùy theo loại quần áo khác nhau.
Đột nhiên ngừng làm việc.	· Nguồn điện hoặc nước có bị cắt đột ngột không? · Nếu bạn nhấn nút "Khởi động/Dừng"?
Không quay	· Khi máy giặt cài đặt thời gian thoát nước, máy sẽ bắt đầu vắt sau một khoảng thời gian.
Tiếng ồn	· Máy bị nghiêng hay rung? · Nếu đồng xu, dây kéo và các đồ vật khác rơi vào? · Tiếng ồn có bình thường khi động cơ hoạt động không?
Bảng điều khiển trở nên nóng.	· Linh kiện điện tử hiệu ứng nhiệt là hiện tượng bình thường.
Hiệu quả giặt không tốt.	· Chọn một quy trình thích hợp. · Cho lượng nước giặt theo hướng dẫn trong gói nước giặt.
Thời gian chu trình giặt dài hơn bình thường.	· Điều này là bình thường. Máy giặt tự động điều chỉnh thời gian chu kỳ để mang lại kết quả tối ưu cho chu trình đã chọn. Thời gian còn lại hiển thị trên màn hình chỉ là ước tính. Thời gian thực tế có thể thay đổi.

Mã lỗi	Sự cố	Giải pháp
E1	Thời gian cấp nước quá chậm	Kiểm tra xem vòi đã mở chưa. Xem áp lực nước có quá thấp không. Xem ống đầu vào có bị tắc không.
E2	Thời gian xả nước quá chậm	Kiểm tra xem bơm thoát nước có bị tắc không. Liên hệ với kỹ thuật viên nếu cần thiết.
E3	Khóa cửa bị hỏng	Đóng cửa lại thật kỹ. Kiểm tra xem quần áo có bị kẹt giữa cửa và miếng đệm không. Liên hệ với kỹ thuật viên nếu cần thiết.
E4	Nước bị tràn	Đề máy tự động xả nước cho đến khi mức nước phù hợp cho quy trình giặt. Liên hệ với kỹ thuật viên nếu cần thiết.
E5	Động cơ điện bị hỏng	Hãy liên hệ với kỹ thuật viên.
E6	Bộ phận làm nóng nước bị lỗi	Hãy liên hệ với kỹ thuật viên.
E7	Có lỗi cảm biến nhiệt độ	Hãy liên hệ với kỹ thuật viên.
E9	Lỗi giao tiếp	Hãy liên hệ với kỹ thuật viên.
E10	Lỗi biến tần	Hãy liên hệ với kỹ thuật viên.
EP	Chu trình đang chạy không tương ứng với chu trình mà nút xoay thể hiện.	Xoay nút chọn chu trình tới chu trình tương ứng với quy trình đang thực hiện.

**Chú ý**

Vui lòng tham khảo model thực tế đã mua cho các lỗi hiển thị tại đây. Các model khác nhau có màn hình hiển thị lỗi khác nhau.

Thông số kỹ thuật

Model	WF-95VG5	WF-105VG5
Nguồn điện định mức	220-240V~/50Hz	220-240V~/50Hz
Áp lực nước ứng dụng	0.05-0.8MP	0.05-0.8MP
Khối lượng giặt định mức	9.5kg	10.5kg
Công suất giặt định mức	1900W	1900W
Khối lượng tịnh	57Kg	63Kg
Kích thước (mm)	595(W)x520(D)x850(H)	595(W)x560(D)x850(H)